

Bản án số: 12/2023/HS-ST

Ngày 16-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Thu Huyền;

Ông Hoàng Văn Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS, ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 03/TB-TA ngày 06 tháng 02 năm 2023 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 03/2023/QĐ-TA ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Vi Văn Q, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1988 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn H, sinh năm 1966 và bà La Thị T, sinh năm 1965; vợ: Nguyễn Thị L và có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự và xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/11/2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Nông Văn P (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Chị Lăng Thị S, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, (là vợ của bị hại); vắng mặt.

2. Ông Nông Văn K, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, (là bố của bị hại).

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Lăng Thị S; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, (văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 11 năm 2022); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1995; trú tại: Khu C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 01 tháng 11 năm 2022, bị cáo Vi Văn Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H-004.29 để lùi từ trong sân nhà anh Nguyễn Đức H, vị trí ở bên phải đường km 65 + 200 Quốc lộ 1A hướng Lạng Sơn - Hà Nội, ra phần đường xe chạy của Quốc lộ 1A để đi về hướng thành phố L. Khi bị cáo Vi Văn Q điều khiển lùi xe ra đến gần hết phần đường dành cho xe cơ giới bên phải theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội thì anh Nông Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12H1-350.79 hướng Lạng Sơn - Hà Nội đi đến, va chạm với phần sườn bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 12H-004.29. Hậu quả: Anh Nông Văn P tử vong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 32/GDPY-PC09 ngày 07/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận nguyên nhân chết của Nông Văn P: Đa chấn thương; chấn thương sọ não; chấn thương hàm mặt.

Bản Kết luận giám định số: 08/KL-KTHS ngày 09/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Mẫu máu của Nông Văn P, gửi giám định có Ethanol, nồng độ Ethanol 93,956 mg/100ml. Biên bản kiểm tra nồng độ cồn hồi 23 giờ 20 phút ngày 01/11/2022 đối với Vi Văn Q, kết quả: 0,00 mg/1 lít khí thở.

Bản Kết luận định giá tài sản số: 40/KL-HĐĐGTS ngày 29/11/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C đã kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 12H-004.29, nhãn hiệu CNHTTC, giá trị thiệt hại là 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng); xe mô tô biển kiểm soát 12H1-350.79, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu sơn đen - đỏ, giá trị thiệt hại là 13.160.000 đồng (mười ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổng giá trị thiệt hại của 02 xe là: 13.960.000 đồng (mười ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại Bản Kết luận giám định kỹ thuật số 116/GĐKT-ĐK ngày 08/11/2022 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 12H1-350.79, tại thời điểm kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi không có đủ cơ sở để kết luận; các hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật. Xe ô tô biển

kiểm soát 12H-004.29, tại thời điểm kiểm tra, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các chứng cứ khác thu thập được, xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong từ trái sang phải hướng Lạng Sơn - Hà Nội, bên phải có vạch kẻ sơn liền màu trắng phân chia phần đường dành cho xe thô sơ, giữa đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng phân chia phần đường dành cho xe cơ giới.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vi Văn Q và anh Nguyễn Đức H là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 12H-004.29 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Nông Văn P tổng số tiền 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng). Anh Nguyễn Đức H không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo Vi Văn Q.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại: Xe ô tô biển kiểm soát 12H-004.29 và giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Đức H; xe mô tô biển kiểm soát 12H1-350.79 cùng giấy đăng ký xe cho chị Lăng Thị S. Hiện còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe ô tô số 200126205022 hạng C, mang tên Vi Văn Q.

Cáo trạng số: 09/CT-VKSCL ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Văn Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã khai tại Cơ quan điều tra. Bị cáo xác định khi điều khiển xe ô tô để lùi ra đường quốc lộ 1A vào lúc ban đêm, do thiếu quan sát nên bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông, hậu quả dẫn đến chết một người và thiệt hại về tài sản là 13.960.000 đồng (mười ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức H trình bày: Xe ô tô biển kiểm soát 12H-004.29 thuộc sở hữu của anh và anh hợp đồng miệng thuê bị cáo Vi Văn Q lái xe. Ngày 01 tháng 11 năm 2022 anh giao xe cho Vi Văn Q lái xe để đi chở hàng, khi lùi ra đường quốc lộ đã gây ra tai nạn, hậu quả dẫn đến chết người. Sự việc xảy ra anh và Vi Văn Q đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 180.000.000 đồng; bản thân anh đã đóng góp 1/2 số tiền trên, đồng thời tự khắc phục sửa chữa phần xe ô tô bị hư hỏng và không yêu cầu Vi Văn Q phải hoàn trả tiền.

Chị Lăng Thị S là người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Anh Nông Văn P là chồng chị, khi tham gia giao thông, đã va chạm với xe ô tô do bị cáo Vi Văn Q điều khiển dẫn đến tử vong. Sau khi xảy ra vụ việc, gia đình bị cáo và chủ xe đã thỏa thuận bồi thường thỏa đáng cho gia đình nên gia đình không ý kiến gì, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Bản cáo trạng truy tố. Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm

tội do bị cáo gây ra; đánh giá về nguyên nhân xảy ra tai nạn, về lỗi của hai bên; đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Vi Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Vi Văn Q, anh Nguyễn Đức H và gia đình bị hại.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Vi Văn Q giấy phép lái xe ô tô số 200126205022 hạng C.

Phản tranh luận: Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp cho bị hại, chị Lăng Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy chị đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, thể hiện đã thỏa thuận xong về bồi thường dân sự, không có yêu cầu gì khác, việc vắng mặt này không ảnh hưởng gì đến kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị theo quy định Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Vi Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo Vi Văn Q có giấy phép lái xe ô tô số 200126205022 hạng C có giá trị đến ngày 12/9/2027, hợp đồng miềng để lái xe ô tô biển kiểm soát 12H-004.29 với anh Nguyễn Đức H. Khoảng 23 giờ ngày 01 tháng 11 năm 2022, tại Km 65 + 200 Quốc lộ 1A thuộc địa phận khu C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Vi Văn Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H-004.29 lùi xe từ vỉa hè bên phải đường hướng Lạng Sơn - Hà Nội ra Quốc lộ 1A, không đảm bảo bảo an toàn đã gây ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 12H1-350.79 do anh Nông Văn P điều khiển hướng Lạng Sơn

- Hà Nội. Hậu quả anh Nông Văn P bị tử vong, thiệt hại về tài sản số tiền 13.960.000đ (mười ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn giao thông được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an toàn công cộng, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được không tuân thủ luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã không quan sát khi lùi xe ô tô ra đường công cộng dẫn đến vụ việc tai nạn giao thông, hậu quả chết một người. Do đó cần xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Từ những nhận định tại đoạn [3], [4] của Bản án, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận bị cáo Vi Văn Q phạm tội Vi phạm quy định khi tham gia giao thông đường bộ. Như vậy Bản cáo trạng số 09/CT-VKSCL ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Văn Q theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Nguyên nhân xảy ra vi phạm giao thông là tại thời điểm bị cáo Vi Văn Q lùi xe trời tối, tầm quan sát bị hạn chế, không có người chỉ dẫn cảnh báo phía sau. Xác định lỗi trong vụ tai nạn là lỗi hỗn hợp, trong đó: Bị cáo Vi Văn Q điều khiển lùi xe ô tô không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật Giao thông đường bộ; bị hại anh Nông Văn P điều khiển xe mô tô có nồng độ Ethanol vượt quá mức quy định, không có giấy phép lái xe theo quy định, không tuân thủ về tốc độ và khoảng cách giữa các xe, vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, được cụ thể hóa tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

[7] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, vì chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; thành khẩn khai báo, ăn hối cải; bị hại có lỗi và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Từ những nhận định trên, xét thấy bị cáo Vi Văn Q có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; không có tiền án, tiền sự; trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà quyết định cho bị cáo được hưởng án

treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Việc cho bị cáo được hưởng án treo vẫn thể hiện được tính răn đe, giáo dục, tính khoan hồng của pháp luật và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến việc phòng, chống tội phạm tại địa phương. Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được đầy đủ hành vi phạm tội của bản thân, đã khắc phục toàn bộ hậu quả, đồng thời lái xe là nghề nghiệp chính của bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vi Văn Q và anh Nguyễn Đức H đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại là chị Lăng Thị S số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu đồng). Xét thấy, việc bồi thường này do các bên tự nguyện thỏa thuận, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này. Ngoài ra, không ai còn yêu cầu gì khác về phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Vi Văn Q, xét thấy cần trả lại cho bị cáo vì không bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[11] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Vi Văn Q và về xử lý vật chứng là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm vì chịu án phí là trách nhiệm của người bị kết án theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do trước khi mở phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại nên những người trên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 292; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn Q 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16 tháng 02 năm 2023. Giao bị cáo Vi Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã G,

huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Vi Văn Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Đức H đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Lăng Thị S với tổng số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo Vi Văn Q 01 (một) giấy phép lái xe ô tô số 200126205022 hạng C có giá trị đến ngày 12/9/2027, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 12/9/2022 mang tên Vi Văn Q.

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 11 tháng 01 năm 2023).

5. Về án phí: Bị cáo Vi Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự đề nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Trương Thị Hương Giang